# Luận văn Đồ án kỹ sư IITìm hiểu công nghệ LINQ và ứng dụng

# Mục lục

I.	Giới thiệu về LINQ	
II.	Giới thiệu về các truy vấn LINQ.	7
I	I.1 Ba phần của một biểu thức LINQ.	7
I	I.2 Các dữ liệu nguồn.	9
I	I.3 Truy vấn.	., 10
I	I.3 Thực thi truy vấn	10
I	I.4 Thực thi bắt buộc tức thời Tổng quan về thiết kế O / R	11
III.	Tổng quan về thiết kế O / R	11
I	II.1 Mở các O / R Designer	12
I	II.2 Cấu hình và tạo ra DataContext	12
I	II.3 Tạo tổ chức các lớp mà cơ sở dữ liệu bản đồ để bàn và xem	13
I	II.4 DataContext tạo ra phương pháp gọi thủ tục lưu trữ và các hàm	13
II c	II.5 Cấu hình một DataContext để sử dụng các thủ tục lưu trữ dữ liệu lưu dữ liệu gi ác lớp thực thể và cơ sở dữ liệu.	iữa 13
I	ác lớp thực thể và cơ sở dữ liệu. II.6 Thừa kế và các O / R Designer	13
IV.	Các truy vấn LINQ to SQL	13
	V.1 Tách rời DataContext đã tạo ra và các lớp thực thể vào các namespaces khác hau	14
Γ	V.2 Làm thế nào để: Chỉ định lưu trữ Thực hiện thủ tục Update, Insert, và delete	14
V.	LINQ và các kiểu có chung đặc điểm	14
V	7.1 IEnumerable các biến trong các câu truy vấn LINQ	15
V	7.2 Cho phép chương trình biên dịch xử lý các loại khai báo chung	15
V	7.3 Hoạt động truy vấn cơ bản	16
	V.3.1 Obtaining a Data Source	16
	V.3.2 Filtering( Loc)	17
	V.3.3 Ordering (Thứ tự)	17
	V.3.4 Grouping	17
	V.3.5 Joining	18
	V.3.6 Selecting (Projections)	19
	Chuyển đổi dữ liêu với LINO	. 19

### Tìm hiểu công nghệ LINQ và ứng dụng

	TX 4 4 777	•
	V.4.1 Tham gia vào nhiều yếu tố đầu vào xuất ra một trình tự	
	V.4.2 Lựa chọn một tập hợp con của mỗi phần tử nguồn	
	V.4.3 Chuyển đổi các đối tượng trong bộ nhớ vào XML	
	V.4.4 Thực hiện các hoạt động trên các phần tử nguồn.	
	V.4.5 Loại các quan hệ trong thao tác truy vấn	
	V.5.6 Truy vấn mà không chuyển hóa các nguồn dữ liệu	
	V.5.7 Trình biên dịch phải suy luận ra các loại thông tin	25
V	.6 Cú pháp truy vấn vs cú pháp phương thức.	26
	V.6.1 Toán tử truy vấn chuẩn mở rộng các phương thức	26
	V.6.2 Biểu thức Lambda.	
V	.7 Các đặc trưng được LINQ hỗ trợ trong C#3.0	29
	V.7.1 Biểu thức truy vấn.	29
	V.7.2 Implicitly Typed Variables (var)  V.7.3 Đối tượng, và tập hợp các giá trị đầu vào	30
	V.7.3 Đối tượng, và tập hợp các giá trị đầu vào	30
	V.7.4 Các loại chưa xác định	30
	V.7.5 Các phương thức mở rông	31
	V.7.6 Các thuộc tính tự động thi hành	31
V	.8 Viết câu truy vấn trong C#	31
V	.8.1 Để thêm các dữ liệu nguồn	31
V	.9 Tạo các truy vấn	32
	V.9.1 Để tạo một truy vấn đơn giản	32
	V.9.2 Để thực hiện các truy vấn	33
	V.9.3 Để thêm một điều kiện lọc	33
	V.9.4 Chỉnh sửa truy vấn	
	V.9.5 Để nhóm các kết quả	34
	V.9.6 To order the groups by their key value	
	V.9.7 Để giới thiệu một định danh bằng cách sử dụng let	
	V.9.8 Để sử dụng cú pháp phương thức trong một biểu thức truy vấn	
	V.9.9 Để chuyển đổi hoặc dự án trong mệnh đề select	
V	I. LINQ to SQL	
	VI.1 Kết nối	

VI.2 Giao dịch	38
VI.3 Lệnh SQL trực tiếp	39
Các tham số	39
VI.4 Cách kết nối một cơ sở dữ liệu (LINQ to SQL)	39
VI.5 Cách tạo cơ sở dữ liệu (LINQ to SQL)	
VI.6 Bạn có thể làm gì với LINQ to SQL	
VI.6.1 Lựa chọn(Select)	43
VI.6.2 Cách chèn hàng vào trong cơ sở dữ liệu (LINQ to SQL)	43
VI.6.3 Chèn một hàng vào cơ sở dữ liệu	44
VI.6.4 Cách cập nhật hàng trong cơ sở dữ (LINQ to SQL)	45
VI.6.5 Cập nhật	46
VI.7 Cách xóa hàng trong cơ sở dữ liệu (LINQ to SQL)	47
Xóa	50
VI.8 Quy trình lưu trữ (LINQ to SQL)	50
VI.8.1 Chèn, cập nhật và xóa các hoạt động của cơ sở dữ liệu trong LINQ to SQL	
VI.8.2 Cách gửi những thay đổi đến cơ sở dữ liệu (LINQ to SQL)	52
VI.8.3 Tạo các lớp LINQ to SQL được ánh xạ vào bảng cơ sở dữ liệu or các khu	-
nhìn.	
VI.8.4 Để tạo các lớp được ánh xạ vào dữ liệu bảng hoặc các khung nhìn trong LI to SQL	
'II. LINQ to XML	
VII.1 Định nghĩa	
VII.2 Thêm vào trong khi lặp.	
VII.3 Xóa trong khi lặp	
VII.4 Tại sao không thể xử lý LINQ tự động?	
VII.5 Làm thế nào để: viết một phương thức axis LINQ to XML	
VII.6 Cách tạo một tài liệu với Namespaces (LINQ to XML) (C#)	
VII.7 Cách Stream XML Fragments từ một XmlReader	
VII.8 Cách tạo một sơ đồ (Tree) từ một XmlReader	
VII.9 Thay đổi cây XML tròn bộ nhớ trong so với Functional Construction (LING	
XML)	72
VII.10 Chuyển đổi thuộc tính vào các phần tử	73
Sinh viên thực hiện Nguyễn Văn Thụy & Hoàng Mạnh Giỏi Trang 3	

# Tìm hiểu công nghệ LINQ và ứng dụng

	VII.10.1 Chinn sưa một cây XML	/3
	VII.10.2 Cách tiếp cận Functional Construction.	73
	VII.10.3 Removing Elements, Attributes, and Nodes from an XML Tree	74
	Code	
	VII.10.4 Làm thế nào để: Lọc trên một Tùy chọn Element.	77
	VII.10.5 Làm thế nào để: Tìm một đơn Descendant rõ Phương thức sử dụng	79
	VII.10.6 Làm thế nào để: Tìm tất cả các Nodes trong một Namespace	
	VII.10.7 Làm thế nào để: Tìm một phần tử với phần tử cụ thể	80
	VII.10.8 Làm thế nào để: Tìm một Element với một thuộc tính cụ thể	81
	VII.10.9 Làm thế nào để: Tìm Descendants với một cụ thể Element namespace	81
	VII.10.10 Làm thế nào để: Tạo văn bản từ tập tin XML	82
	VII.10.11 Làm thế nào để: tạo ra hệ đẳng cấp bằng cách sử dụng nhóm	83
	VII.10.12 Làm thế nào để: Join hai bộ sưu tập.	83
	VII.10.13 Làm thế nào để: Load XML từ một tệp.	85
	VII.11 Sửa đổi XML Trees.	85
	VII.11.1 Làm thế nào để: Viết một truy vấn mà các phần tử dựa trên bối cảnh	86
	VII.11.2 Làm thế nào để: Viết truy vấn với lọc phức tạp	88
	VII.11.3 Làm thế nào để: Truy vấn LINQ để sử dụng XML xpath	89
	VII.11.4 Làm thế nào để: Xắp sếp các phần tử.	89
	VII.11.5 Làm thế nào để: xắp sếp các phần tử có nhiều khóa	90
	VII.11.6 Làm thế nào để: Xắp sếp theo chính sách thực hiện chuyển đổi của tài liệu	
	XML lớn.	
	VII.11.7 Làm thế nào để:truy cập luồng XML phân mảnh với thông tin cho tiêu đề.	
	VII.12 So sánh các Xpath và LINQ to XML	
V	III. LINQ to Objects	
	VIII.1 Làm thế nào để: Truy vấn với một ArrayList LINQ	
	VIII.2 LINQ and Strings	
	VIII.3 Làm thế nào để: Đếm sự xuất hiện của một từ trong một chuỗi (LINQ)	
	VIII.4 Làm thế nào để: Truy vấn cho câu đó chứa một bộ từ	
	VIII.5 Làm thế nào để: Truy vấn cho các ký tự trong một String (LINQ)	
	VIII.6 Làm thế nào để: Kết hợp LINQ truy vấn với các biểu thức chính quy	103

là bạn có thể thực hiện một truy vấn như thường xuyên như bạn muốn. Điều này rất hữu ích khi, ví dụ, bạn có một cơ sở dữ liệu mà đang được cập nhật bởi các ứng dụng khác. Trong ứng dụng của bạn, bạn có thể tạo một truy vấn, để lấy những thông tin mới nhất và liên tục thực hiện các truy vấn, trả về mỗi lần thông tin cập nhật.

Ngược lại chậm truy vấn, mà trả về một chuỗi của các giá trị, các truy vấn mà trả về một giá trị được thực hiện ngay lập tức. Một số ví dụ về truy vấn trả về giá trị duy nhất đó là Count, Max, Average, và First. Những thực hiện ngay lập tức bởi vì kết quả truy vấn được yêu cầu để tính toán kết quả duy nhất. Ví dụ, để tìm kết quả truy vấn trung bình phải được thực hiện như vậy mà các chức năng trung bình có dữ liệu đầu vào để làm việc với. Bạn cũng có thể sử dụng các ToList (Tsource) hoặc ToArray (TSource) các phương thức trên một truy vấn để thực thi ngay lập tức một truy vấn mà không đưa ra một giá trị duy nhất. Những kĩ thuật này để thực hiện ngay lập tức có thể là hữu ích khi bạn muốn cache kết quả của một truy vấn.

Sau đây là một đoạn mã ứng dụng mô tả một truy vấn trên DataSet. Ví dụ sau sử dụng Chọn để trở lại tất cả các dòng sản phẩm từ bảng và hiển thị các sản phẩm.

```
// Fill the DataSet.
DataSet ds = new DataSet();
ds.Locale = CultureInfo.InvariantCulture;
FillDataSet(ds);

DataTable products = ds.Tables["Product"];

IEnumerable<DataRow> query =
    from product in products.AsEnumerable()
    select product;

Console.WriteLine("Product Names:");
foreach (DataRow p in query)
{
    Console.WriteLine(p.Field<string>("Name"));
}
```

#### XI. Tài liệu tham khảo:

Tài liệu được trích từ MSDN Visual Studio2008.

Thu viện MSDN online: <a href="http://msdn.microsoft.com/en-us/vbasic/aa904594.aspx">http://msdn.microsoft.com/en-us/vbasic/aa904594.aspx</a>

Nutshell online: <a href="http://www.albahari.com/nutshell/linqquiz.aspx">http://www.albahari.com/nutshell/linqquiz.aspx</a>

